

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 04/2025/HSST
Ngày: 05/02/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Thuận.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Đình Long

Bà: Nguyễn Thị Chinh

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Mậu Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/HSST ngày 13/01/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/QĐXXST-QĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn T; Sinh ngày: 04/4/1995; Tại: tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và Nơi ở trước khi phạm tội: thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Họ tên bố: Dương Văn P, sinh năm 1953; Họ tên mẹ: Lê Thị V, sinh năm 1960; Vợ, con: chưa. Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 22/5/2024, bị Công an huyện K ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác và Đánh bạc trái phép, với số tiền 7.520.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Nhân thân: Năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời gian chấp hành là 15 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2024 tại nhà tạm giữ Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn Y, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

2. Bà Vũ Thị L, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn Y, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

3. Ông Bùi Nam S, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Dương Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 07 giờ 00 ngày 04/11/2024, khi đang ở nhà thì T sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook có tên là Văn T gọi điện cho Nguyễn Văn C, sinh năm 1996, trú tại thôn Y, xã E hỏi mượn xe mô tô đi gửi hàng, C đồng ý. Sau khi gọi xong cho C thì T tiếp tục sử dụng tài khoản trên gọi cho Bùi Nam S, sinh năm 1994, trú tại thôn E, xã E, huyện K nhờ S điều khiển xe mô tô đến chỗ T đi công việc, S đồng ý. Sau khi tắt máy thì T nhắn tin rủ S qua sử dụng ma túy với nội dung “qua luôn, lấu la ko con dau”, S hiểu đó là qua đề sử dụng ma túy. Đến khoảng 08 giờ 00 cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 47E1-477.23 đến nhà T tại thôn T, xã E, huyện K. Khi gặp T, C hỏi: “có gì không bạn” (T hiểu là có ma túy đá không) nên trả lời, “chỉ có ít đồ cũ còn dư lại”, C nói T là đưa đề dùng thử. Nghe C nói vậy thì T đi vào phòng ngủ của mình lấy dụng cụ sử dụng ma túy, đã có sẵn ma túy trong đó, gắn vào chai nước suối đã sử dụng hết một phần ba chai, sau đó cất giấu ở góc phòng, cạnh cửa ra vào rồi đi ra nói với C là chờ xíu, T đi gửi đồ rồi về liền. Sau khi T lấy xe Cruiser đi, C vào phòng ngủ của T nhìn thấy bộ dụng cụ (đã có ma túy sẵn bên trong) đang để ở góc phòng nên tự đốt và sử dụng một hơi rồi để lại vị trí cũ. Một lúc sau T quay về nhà đi thẳng vào phòng ngủ của T, C ngồi trong phòng chơi điện thoại, T lấy bộ dụng cụ ra để giữa phòng chỗ C đang ngồi thì có điện thoại đến nên T đi ra ngoài. Khi đang nói chuyện điện thoại thì S điều khiển xe mô tô BKS 47L4-0627 đến, T đi ra mở cửa, lúc này vừa nghe điện thoại T vừa chỉ tay cho S đi vào phòng ngủ (S hiểu là vào sử dụng ma túy) nên S đi vào, T đi vào theo sau. S và T đi vào ngồi xuống nền nhà rồi S tự lấy bộ dụng cụ đốt và sử dụng ma túy đầu tiên, T là người sử dụng thứ hai, C là người sử dụng thứ 3. Khi T, C và S đang sử dụng ma túy trong phòng thì lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K và Công an xã E kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên nền phòng ngủ của T 01 bộ dụng cụ ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh bên trong có bám dính chất màu trắng, 01 ống hút và 01 bật lửa màu tím.

Tại bản kết luận giám định số: 1807/KL-KTHS ngày 12/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: chất màu trắng bám dính bên trong 01 (một) ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, vì lượng chất màu trắng ít nên không xác định được khối lượng.

Tang vật vụ án: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh bên trong có bám dính chất màu trắng, 01 ống hút, 01 bật lửa màu tím. 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, bên trong có gắn 01 sim số 0877976116 của Dương Văn T. 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, bên trong có gắn 01 sim số 0916000019 của Bùi Nam S. 01 xe mô tô BKS 47L4-0627, hiệu Yamaha Sirius, số máy: 3S31014219, số khung: RLC3S3106Y014219 của Bùi Nam S. 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, bên trong có gắn 01 sim số 0968552918 của Nguyễn Văn C. 01 chiếc xe mô tô BKS 47E1-477.27, hiệu Honda Visson, số máy JK03E7570240, số khung RLHJK0327MZ065361 của Nguyễn Văn C.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 13 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố Dương Văn T về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Phản tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã công bố. Sau khi chứng minh hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ có bám dính chất màu trắng, 01 ống hút, 01 bật lửa màu tím. Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, bên trong có gắn 01 sim số 0877976116 của Dương Văn T, đây là điện thoại mà T sử dụng để rủ Trần Nam S1 đến sử dụng ma túy. Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS bên trong có gắn 01 sim số 0916000019 cho Bùi Nam S vì đây là vật chứng liên quan đến vụ án khi T gọi điện và nhắn tin cho S đến sử dụng ma túy mặc dù S không nhắn lại nhưng S đã đọc tin nhắn và tiếp thu ý chí của T để đi đến nhà T sử dụng ma túy. Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 bên trong có gắn 01 sim số 0968552918 và Nguyễn Văn C đây là vật chứng không liên quan đến vụ án. Đối với 01 xe mô tô BKS 47L4-0627, hiệu Yamaha Sirius, tạm giữ của Bùi Nam S: Quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe mô tô, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện K tiếp tục tạm giữ để xác minh. Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 47E1-477.27, hiệu Honda Visson, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Vũ Thị L.

Bị cáo Dương Văn T không tranh luận cũng như trình bày gì thêm với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Khoảng 09 giờ 30 ngày 04/11/2024, tại nhà Dương Văn T, thuộc thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, do có mối quan hệ quen biết là bạn bè và cùng là những người nghiện mà túy nên Dương Văn T đã có hành vi rủ rê, cung cấp ma túy (Methamphetamine) và dụng cụ sử dụng ma túy cho Nguyễn Văn C và Bùi Nam S cùng với T sử dụng ma túy tại nhà mình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo thực hiện hành vi khi có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và xâm phạm đến việc quản lý chất cấm của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã tổ chức cho hai người sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm, là cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, thuộc diện hộ nghèo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là gia đình hộ nghèo vì vậy miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ có bám dính chất màu trắng, 01 ống hút, 01 bật lửa màu tím. Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, bên trong có gắn 01 sim số 0877976116. 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS bên trong có gắn 01 sim số 0916000019. T1 trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 bên trong có gắn 01 sim số 0968552918 cho Nguyễn Văn C.

Đối với 01 xe mô tô BKS 47L4-0627, hiệu Y tạm giữ của Bùi Nam S chưa xác định được nguồn gốc, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện K tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau.

Công nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K trả lại 01 chiếc xe mô tô BKS 47E1-477.27 hiệu Honda Visson cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Vũ Thị L.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Trong vụ án này còn có các đối tượng là Bùi Nam S và Nguyễn Văn C cùng tham gia sử dụng ma túy đá cùng với bị cáo T, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hành vi của S và C không cấu thành tội phạm. Do đó Công an huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Nam S và Nguyễn Văn C theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông tên T2 mà bị cáo T khai bán ma túy cho bị cáo và bộ D sử dụng ma túy. Quá trình điều tra không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng, không xác định được đối tượng này ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra thông báo cho Cơ quan CSĐT Công an huyện E để tiếp nhận, xác minh xử lý theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/11/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ có bám dính chất màu trắng, 01 ống hút, 01 bật lửa màu tím.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, bên trong có gắn 01 sim số 0877976116. 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS bên trong có gắn 01 sim số 0916000019.

- Tuyên trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 bên trong có gắn 01 sim số 0968552918 cho Nguyễn Văn C.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 47L4-0627, hiệu Yamaha Sirius, chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe mô tô, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện K tiếp tục tạm giữ để xác minh.

- Công nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K trả lại 01 chiếc xe mô tô BKS 47E1-477.27, hiệu Honda Visson cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Vũ Thị L.

(Đặc điểm tang vật theo biên bản việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/01/2024 giữa Cơ quan điều tra và Thị hành án dân sự huyện K)

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo; Dương sự
- Lưu HSVA, VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Phạm Minh Thuận